TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 490/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 531/2026/TLST-V-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Đặng Thị Huyền T- sinh năm 1989; CCCD: 025189014587

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Căn hộ chung cư 1101B Toà HH02, nhà ở cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại E, C Đ, phường Đ, Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Tiến H- sinh năm 1983; CCCD: 025083013539

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Khu cây xa, xã Q, tỉnh Phú Thọ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (nay là xã Q, Phú Thọ) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2012 ngày 12/01/2012 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Thời gian đầu, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc nhưng sau đó, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2025 đến nay. Nay, anh chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H cùng xác nhận trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 17/01/2013 và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 14/3/2015.

Sau khi ly hôn, chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho bố là Nguyễn Tiến H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 04 năm 2026 cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Đặng Thị Huyền T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H xác nhận không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: chị Đặng Thị Huyền T và anh Nguyễn Tiến H xác nhận: tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh Nguyễn Tiến H tự nguyện chịu cả 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008809 ngày 10 tháng 4 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội. Anh N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND xã Quảng Yên, Phú Thọ (GCNKH số 01/2012 ngày 12/01/2012; Quyển số 04/2007)
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc